ỦY BAN NHÂN DÂN ĐẶC KHU CÁT HẢI	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:3739 /QĐ-UBND	*Cát Hải, ngày* 03 *tháng* 11 *năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt dự án Nâng cấp, cải tạo, sửa chữa Trạm Y tế trung tâm và các điểm Trạm y tế trên địa bàn đặc khu Cát Hải

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN ĐẶC KHU CÁT HẢI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29/11/2025;

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10/12/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 2675/QĐ-UBND ngày 24/9/2026 của Ủy ban nhân dân đặc khu Cát Hải về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Nâng cấp, cải tạo, sửa chữa Trạm Y tế trung tâm và các điểm Trạm y tế trên địa bàn đặc khu Cát Hải;

Xét Thông báo kết quả thẩm định số 17/TBTĐ-XDNN&MT ngày 30/10/2026 và Tờ trình số 212/TTr-XDNN&MT ngày 30/10/2026 của Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án Nâng cấp, cải tạo, sửa chữa Trạm Y tế trung tâm và các điểm Trạm y tế trên địa bàn đặc khu Cát Hải với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Nâng cấp, cải tạo, sửa chữa Trạm Y tế trung tâm và các điểm Trạm y tế trên địa bàn đặc khu Cát Hải.

2. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính của dự án; thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế: Dự án nhóm C; công trình cải tạo sửa chữa; công trình dân dụng cấp III.

3. Mã dự án: 8221070.

4. Địa điểm xây dựng dự án: Đặc khu Cát Hải, Hải Phòng.

5. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch Ủy ban nhân dân đặc khu Cát Hải.

6. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đặc khu Cát Hải.

7. Nhà thầu tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công, khảo sát xây dựng: Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng Đô thị và Phát triển công nghiệp; mã số doanh nghiệp 0201178191.

8. Mục tiêu dự án:

Đầu tư nâng cấp, cải tạo, sửa chữa Trạm Y tế trung tâm và các điểm Trạm Y tế trên địa bàn Đặc khu Cát Hải nhằm hoàn thiện cơ sở vật chất, bảo đảm điều kiện hoạt động của hệ thống y tế cơ sở sau sáp nhập, sắp xếp; nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân; tăng cường năng lực phòng, chống dịch bệnh; từng bước đáp ứng các tiêu chuẩn của Bộ tiêu chí quốc gia về y tế cơ sở, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân trên địa bàn.

9. Quy mô đầu tư xây dựng:

Cải tạo, nâng cấp, sửa chữa Trụ sở chính Trạm Y tế đặc khu và 06 điểm trạm, cụ thể:

- Trụ sở chính Trạm y tế tại thôn Xuân Đám:

+ Khu nhà văn phòng (Khối nhà Đảng ủy cũ): Đục lớp gạch thẻ phía trước bị bong rộp và lát lại bằng gạch thẻ mới. Vệ sinh lớp sơn cũ và sơn lại toàn bộ nhà. Cải tạo nhà vệ sinh. Cải tạo, xây mới bồn cây, bồn hoa.

+ Khu nhà các phòng chuyên môn (Khối nhà UBND cũ): Cải tạo tầng 1 thành các phòng chuyên môn. Vệ sinh lớp sơn cũ và bả + sơn lại toàn bộ nhà. Cải tạo, thay mới hệ thống cấp điện, cấp nước ngoài nhà. Cải tạo, thay mới hệ thống cấp điện, cấp nước trong nhà; lắp đặt mới thiết bị điện, điện lạnh, thiết bị vệ sinh. Thay thế sửa chữa trần nhựa bị hỏng. Tháo dỡ toàn bộ cửa đi và cửa sổ bằng gỗ thay thế bằng cửa nhôm kính. Phá dỡ sân khấu cũ, mở rộng sân; trồng cây xanh. Cải tạo cổng, tường rào hoa sắt phía sau thành tường rào xây kín. Sơn toàn bộ tường rào phía trước, thay thế hoa sắt bị hỏng và sơn lại; làm biển cổng. Ốp gạch tường trong các phòng chuyên môn tầng 1. Thay mới mái tôn + xà gồ mái dãy nhà phòng họp, chống thấm mái nhà, hiên, seno, toàn bộ mái nhà, láng mái bằng vữa xi măng cát mác 75. Tháo dỡ 2 bồn hoa trước khu nhà, xây dựng đường đẩy xe vận chuyển bệnh nhân. Sửa chữa một số bậc tam cấp bị vỡ. Cải tạo các bồn cây xanh, trồng bổ sung cây hoa, cây cảnh tạo cảnh quan cho khuôn viên.

+ Nhà Bảo vệ: Vệ sinh lớp sơn cũ và sơn lại toàn bộ nhà. Cải tạo hệ thống cấp điện và thiết bị điện. Chống thấm mái, lợp lại mái tôn mạ màu láng mái bằng vữa xi măng cát mác 75.

+ Xử lý nước thải: Xây dựng, lắp đặt modun xử lý nước thải công suất 10m3/ngày đêm.

+ Bổ sung máy phát điện.

- Điểm Trạm y tế Nghĩa Lộ (Điểm Trạm số 1):

Đục lớp vữa trát, trần, cột, dầm, tường tại các vị trí bị bong tróc, trát lại. Sửa chữa bồn cây, bồn hoa. Cải tạo nhà vệ sinh. Cải tạo bếp ăn. Xử lý chống thấm mái hiên, sê nô, toàn bộ mái nhà, láng mái bằng vữa xi măng cát mác 75. Thay mới mái tôn mạ màu + xà gồ mái. Cải tạo hệ thống điện, nước; thay mới thiết bị

điện, thiết bị vệ sinh. Thay mới cửa đi, cửa sổ bị hư hỏng, mối mọt bằng cửa nhôm kính. Bả và sơn lại toàn bộ nhà. Lát nền hành lang, bậc tam cấp; ốp tường các phòng chức năng. Làm nhà để xe nhân viên. Làm biển cổng, cánh cổng; làm lại cánh cổng mới và hoa sắt tường rào phía trước bằng thép hộp inox.

- Điểm trạm y tế Hòa Quang (Điểm Trạm số 2):

Đục lớp vữa trát, trần, cột, dầm, tường tại các vị trí bị bong tróc, trát lại. Cải tạo nhà vệ sinh. Thay mới hệ thống xà gồ mái và mái tôn. Xử lý chống thấm mái hiên, sê nô, toàn bộ mái nhà, láng mái bằng vữa xi măng cát mác 75. Cải tạo hệ thống điện, nước; thay mới thiết bị điện, thiết bị vệ sinh. Lát nền tầng 1; ốp tường các phòng chức năng. Thay thế các cửa bị hư hỏng, mối mọt bằng cửa nhôm kính. Bả và sơn lại toàn bộ nhà. Làm mới cánh cổng, biển cổng, hoa sắt tường rào bằng thép hộp inox, sơn lại tường rào. Lát nền sân bằng gạch chống trơn.

- Điểm Trạm y tế Phù Long (Điểm Trạm số 3):

Đục lớp vữa trát, trần, cột, dầm, tường tại các vị trí bị bong tróc, trát lại. Cải tạo nhà vệ sinh. Cải tạo hệ thống điện, nước; thay mới thiết bị điện, thiết bị vệ sinh. Thay thế các cửa đi, cửa sổ bị hư hỏng, mối mọt bằng cửa nhôm kính. Xử lý chống thấm mái hiên, sê nô, toàn bộ mái nhà, láng mái bằng vữa xi măng cát mác 75. Bả và sơn lại toàn bộ nhà. Làm mới biển cổng; Sơn lại tường rào. Tháo dỡ nền gạch hành lang bị sụt lún, gãy vỡ lát lại. Làm mới nhà để xe.

- Điểm Trạm y tế Gia Luận (Điểm Trạm số 4):

Cải tạo nhà vệ sinh. Tháo dỡ tay vịn cầu thang, lan can hành lang bị hư hỏng; Lắp đặt mới tay vịn cầu thang, lan can hành lang. Đục lớp vữa trát, trần, cột, dầm, tường tại các vị trí bị bong tróc, trát lại. Xử lý chống thấm mái hiên, sê nô, toàn bộ mái nhà, láng mái bằng vữa xi măng cát mác 75. Tháo dỡ hệ thống xà gồ, mái tôn bị han rỉ, hư hỏng; Lắp đặt mới hệ thống xà gồ mái và mái tôn. Cải tạo hệ thống điện, nước; thay mới thiết bị điện, thiết bị vệ sinh. Thay thế các cửa đi, cửa sổ bị hư hỏng, mối mọt bằng cửa nhôm kính. Bả và sơn lại toàn bộ nhà. Cải tạo cổng hiện trạng; Lắp đặt cánh cổng, biển cổng; làm mới cánh cổng và hoa sắt tường rào phía trước bằng thép hộp inox. Sơn lại tường rào. Tôn nền sân; đổ bê tông sân, đánh mặt. Làm mới nhà để xe.

- Điểm Trạm y tế Cát Bà (Điểm Trạm số 5):

Đục lớp vữa trát, trần, cột, dầm, tường tại các vị trí bị bong tróc, trát lại. Cải tạo nhà vệ sinh. Tháo dỡ hệ thống xà gồ, mái tôn bị han rỉ, hư hỏng; Lắp đặt mới hệ thống xà gồ mái và mái tôn. Cải tạo hệ thống điện, nước; thay mới thiết bị điện, thiết bị vệ sinh. Xử lý chống thấm mái, sê nô, toàn bộ mái nhà, láng mái bằng vữa xi măng cát mác 75. Thay thế các cửa đi, cửa sổ bị hư hỏng, mối mọt bằng cửa nhôm kính. Bả và sơn lại toàn bộ nhà. Lát đá bậc tam cấp. Làm mới biển cổng. Lắp đặt cánh cổng; làm mới cánh cổng và hoa sắt tường rào phía trước bằng thép hộp inox; Sơn lại tường rào. Làm mới nhà để xe.

- Điểm Trạm y tế Việt Hải (Điểm Trạm số 6):

Cải tạo nhà vệ sinh. Đục lớp vữa trát, trần, cột, dầm, tường tại các vị trí bị bong tróc, trát lại. Xử lý chống thấm mái hiên, sê nô, toàn bộ mái nhà, láng mái bằng vữa xi măng cát mác 75. Tháo dỡ hệ thống xà gồ, mái tôn bị han rỉ, hư hỏng;

Lắp đặt mới hệ thống xà gồ mái và mái tôn. Cải tạo hệ thống điện, nước; thay mới thiết bị điện, thiết bị vệ sinh. Thay thế các cửa đi, cửa sổ bị hư hỏng, mối mọt bằng cửa nhôm kính. Bả và sơn lại toàn bộ nhà. Xây mới tường rào đoạn giữa trạm y tế và Đồn Biên phòng. Làm mới biển cổng; làm mới cánh cổng và hoa sắt tường rào phía trước bằng thép hộp inox; Sơn lại tường rào.

- Cải tạo, sửa chữa các hạng mục hoàn thiện khác tại Trạm chính và các điểm trạm.

10. Danh mục quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng: Theo Tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành.

11. Tổng mức đầu tư xây dựng dự án; giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng: **14.533.167.000 đồng** *(Bằng chữ: mười bốn tỷ, năm trăm ba mươi ba triệu, một trăm sáu mươi bảy nghìn đồng).*

Trong đó:

- Chi phí xây dựng	12.037.515.000đ
- Chi phí quản lý dự án	504.897.000đ
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	1.196.240.000đ
- Chi phí khác	102.459.000đ
- Dự phòng chi	692.056.000đ

12. Thời gian thực hiện dự án: 2026-2027.

13. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo thời gian thực hiện dự án: Ngân sách đặc khu (vốn đầu tư công).

14. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Chủ đầu tư quản lý trực tiếp.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

Giao Ban Quản lý dự án đặc khu Cát Hải chịu trách nhiệm quản lý, tổ chức thực hiện các nội dung được duyệt tại Điều 1 theo các quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân đặc khu; Trưởng phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường; Trưởng phòng Kinh tế; Giám đốc Ban Quản lý dự án đặc khu Cát Hải và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Thường trực HĐND đặc khu;
- CT và các PCT UBND đặc khu;
- Như điều 3;
- KBNN Khu vực III - Phòng Giao dịch số 2;
- Cổng thông tin điện tử đặc khu;
- Lưu: VT, XDNN&MT (5b).

CHỦ TỊCH

Phan Viết Điện